

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA UBND TỈNH CÀ MAU NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 14 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 28/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau 5 năm 2016 - 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Chương trình hành động nhiệm kỳ 2016 - 2021 với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm quán triệt và chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016 - 2021, chủ yếu là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

**II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

*a) Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước:*

Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh. Tăng cường thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; đơn giản hoặc đề xuất đơn giản tối đa những thành phần hồ sơ, thủ tục, quy định rườm rà, không còn phù hợp, nhất là lĩnh vực liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Thành lập Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Bộ phận Một cửa hiện đại cấp huyện, cấp xã. Phân đấu đến năm 2020, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%.

Triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp và giữa các cơ quan hành chính với nhau.

Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm trên cơ sở yêu cầu thực tế của công việc và có tính khả thi cao. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, khen thưởng, kỷ luật; nâng cao trách nhiệm, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Phần đầu đến năm 2020, sự hài lòng của cá nhân, tổ chức với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 95%.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 - 2020 đã được phê duyệt. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện xây dựng hệ thống kỹ thuật của Chính quyền điện tử; thu hút, phát triển nhân lực phục vụ cho vận hành và phát triển hệ thống Chính quyền điện tử. Bảo đảm hệ thống Chính quyền điện tử hoạt động tốt, ứng dụng công nghệ thông tin thiết thực để làm cơ sở cho việc cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về các hoạt động hành chính tư pháp, đảm bảo phục vụ đặc lực, đáng tin cậy cho việc hoạch định và thực thi nhiệm vụ quản lý.

Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng công khai, minh bạch, dễ tiếp cận và chú trọng đến tính khả thi của văn bản, xây dựng hoàn thiện thể chế và góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

*b) Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí:*

Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng chống tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; thực hiện tốt Công ước của Liên hiệp quốc về phòng chống tham nhũng.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý. Chú trọng giáo dục phẩm chất, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Công khai, minh bạch các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức thiết thực, thích hợp, dễ tiếp cận để nhân dân giám sát việc thực hiện.

Thiết lập cơ chế phối hợp có hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng, phát hiện và xử lý tham nhũng; xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp tham nhũng, lãng phí. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

*c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền:*

Tăng cường công khai, minh bạch và kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kết quả thực hiện để tạo được sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, của nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch đã đề ra.

Quy hoạch, tổ chức các cơ quan báo chí bảo đảm cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền; chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình nghiên cứu, xây dựng lộ trình thực hiện Đề án số hóa truyền hình mặt đất để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài trong điều kiện hoạt động mới; chỉ đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh xây dựng các chuyên mục phục vụ đối ngoại tại chỗ và cung cấp nội dung cho các tờ báo đối ngoại của quốc gia; triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung, giải pháp đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới theo Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII.

**2. Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đổi mới mô hình và nâng cao chất lượng tăng trưởng, tăng năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế**

*a) Tăng cường quản lý ngân sách; huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển:*

- Thực hiện chính sách tài khóa chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Kiên quyết chống thất thu, chuyên giá. Giảm nợ đọng thuế. Tăng tỷ trọng thu nội địa, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách, khai thác hiệu quả nguồn thu từ tài sản công, chủ động giữ vững cân đối ngân sách nhà nước.

- Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển; tăng cường hiệu quả và đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, kiên quyết cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết.

- Tổ chức triển khai thực hiện Luật Đầu tư công và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020. Tăng cường quản lý các dự án đầu tư xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước, lựa chọn các dự án phải đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội. Các cấp có thẩm quyền và người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và chương trình đã được phê duyệt và phù hợp với nguồn vốn đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020.

- Tạo điều kiện thuận lợi để huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế đầu tư kết cấu hạ tầng bằng các hình thức phù hợp, đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa trong các lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường... Tiếp tục tranh thủ các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, các dự án hỗ trợ của các Tổ chức phi chính phủ (NGO)...

- Tập trung đầu tư xây dựng và tạo bước đột phá về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư các dự án, công trình quan trọng làm động lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế như: Cảng biển tổng hợp Hòn Khoai, Khu Kinh tế Năm Căn...

*b) Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Cà Mau đến năm 2020:*

Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

- Tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển chiều sâu, gia tăng sản lượng, chất lượng hàng hóa trên đơn vị sản xuất, phát triển sản phẩm hàng hóa chủ lực của ngành nông nghiệp theo từng chuỗi sản phẩm toàn diện dựa trên sản phẩm chủ lực là con tôm, cây lúa, rừng trồng, sản phẩm đánh bắt thủy sản, sản phẩm chăn nuôi và các sản phẩm đặc thù khác có lợi thế cạnh tranh cao... Khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Tổ chức lại sản xuất trong khai thác thủy hải sản phù hợp với từng nhóm nghề, từng ngư trường nhằm nâng cao hiệu quả và thu nhập của ngư dân. Xây dựng quy hoạch phát triển Cà Mau thành một trong những vựa tôm lớn nhất của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước với công nghệ nuôi tôm sạch, hiện đại, hiệu quả cao, tăng sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế của từng vùng, từng địa phương, thích ứng với biến đổi khí hậu và đáp ứng nhu cầu thị trường; tập trung cải tạo giống và nâng cao chất lượng cây trồng, vật nuôi; phát triển đồng bộ khai thác và nuôi trồng thủy sản; tổ chức lại sản xuất trên biển để nâng cao hiệu quả hoạt động khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy hải sản, gắn với giữ vững an ninh, chủ quyền biển đảo quốc gia.

- Tăng cường các biện pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất để tăng thu nhập cho dân cư nông thôn, đảm bảo trật tự xã hội, giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống. Tập trung đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng ở tất cả các xã, có chia bước đi thích hợp ở từng tiêu chí để xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện của mỗi xã, điều kiện nguồn lực của ngân sách nhà nước và khả năng của người dân.

Phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp và xây dựng, từng bước tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu cho nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Trong đó, chuẩn bị các điều kiện để triển khai đầu tư xây dựng Cảng biển tổng hợp Hòn Khoai trong thời gian sớm nhất để xuất, nhập khẩu trực tiếp hàng hóa và hệ thống

cảng sông kết nối trung chuyển với cảng biển; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế Năm Căn, triển khai thực hiện đồng bộ quy hoạch điều chỉnh các khu công nghiệp, tạo điều kiện phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

- Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm nghiệp, thủy sản theo hướng tăng tỷ lệ hàng tinh chế; khôi phục phát triển công nghiệp cơ khí sửa chữa tàu thuyền; phát triển công nghiệp năng lượng, hóa chất trên cơ sở cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, thu hút đầu tư nhà máy điện gió, điện năng lượng mặt trời, điện sinh khối theo cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng sạch; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề nông thôn để tạo việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn. Tiếp tục đầu tư, phân kỳ đầu tư hợp lý đối với các khu, cụm công nghiệp Khánh An, Hòa Trung, Sông Đốc và Khu Kinh tế Năm Căn theo quy hoạch được duyệt để thu hút đầu tư.

- Phát triển mạng lưới thương mại rộng khắp, vừa tiếp tục phát triển hệ thống phân phối truyền thống, vừa phát triển hệ thống kinh doanh hiện đại; tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại; quản lý chặt chẽ đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu thủy sản và một số mặt hàng mới như gỗ chế biến, gạo hữu cơ, hàng thủ công.

- Tăng cường các hoạt động khuyến công với nhiều loại hình đa dạng để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ xây dựng, củng cố các làng nghề truyền thống, mở rộng sản xuất, nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) triển khai thực hiện Dự án cấp điện nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 (theo Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt), phấn đấu đến năm 2020 cơ bản số hộ dân trên địa bàn tỉnh đều có điện sử dụng.

**Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ:**

- Triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đẩy mạnh khai thác tiềm năng và lợi thế của từng lĩnh vực dịch vụ. Tập trung phát triển mạnh một số ngành dịch vụ như: Thương mại, du lịch, ngân hàng, bảo hiểm, viễn thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ vận tải, quy hoạch hệ thống bến bãi để phát triển ngành dịch vụ cung ứng hậu cần vận tải (logistics) gắn với khai thác Cảng biển tổng hợp Hòn Khoai và Khu Kinh tế Năm Căn khi đi vào hoạt động.

- Khuyến khích rộng rãi mọi thành phần kinh tế tham gia kinh doanh vận tải đường bộ và đường thủy theo quy hoạch. Phát triển du lịch sinh thái, du lịch biển, thu hút đầu tư để sớm hoàn thành cơ sở hạ tầng du lịch của 02 Vườn Quốc gia: Mũi Cà Mau và U Minh Hạ.

**c) Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng:**

- Tiếp tục hợp tác, liên kết có hiệu quả trên các lĩnh vực với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương, đơn vị khác theo các nội dung đã ký kết. Phát huy vai trò là địa phương thuộc vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long, là động lực để thúc đẩy tăng trưởng của cả vùng.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hợp tác, liên kết phát triển toàn diện kinh tế - xã hội giữa các địa phương, các doanh nghiệp, tập đoàn trong nước và thế giới. Đẩy mạnh hợp tác giữa các địa phương trong các lĩnh vực: Xúc tiến đầu tư, xây dựng vùng nguyên liệu, phát triển công nghiệp chế biến, phát triển các sản phẩm có lợi thế xuất khẩu và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ; xây dựng các tuyến giao thông liên tỉnh, các công trình xử lý chất thải rắn, hệ thống cấp nước, thoát nước quy mô vùng; phối hợp hình thành các tour du lịch nhằm khai thác các lợi thế so sánh và đặc thù riêng của mỗi địa phương; phối hợp trong việc khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước.

*d) Tạo lập môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi:*

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi và các chương trình hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực và cải thiện khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục cụ thể hóa thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và triển khai hướng dẫn chuyển đổi hoạt động hợp tác xã, thực hiện kịp thời các chính sách đầu tư, phát triển kinh tế tập thể theo hướng bền vững. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Công khai, minh bạch đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị; thông tin về quy hoạch đất đai, xây dựng, các điều kiện đầu tư, kinh doanh; phát triển quỹ đất có sẵn, quy hoạch hạ tầng phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp, nhà đầu tư; khai thác hiệu quả các khu công nghiệp, khu kinh tế; cung cấp đường dây nóng, hộp thư điện tử đảm bảo giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, kiến nghị về thủ tục hành chính nhằm tạo sự thuận lợi và tâm lý yên tâm cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và khai thác thị trường trong nước để tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa.

*đ) Phát triển khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu cho quá trình phát triển:*

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 31/12/2012 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Nâng cao hàm lượng khoa học và công nghệ trong các đề tài, dự án một cách đồng bộ và hiệu quả trên các lĩnh vực. Chọn và triển khai các đề tài, dự án phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh.

- Từng bước hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ, tạo điều kiện cho hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ diễn ra thuận lợi. Chủ động liên kết, hợp tác với các viện, các trường, các trung tâm, các nhà khoa học trong và ngoài nước tiếp nhận và chuyển giao các công nghệ, mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phổ biến cho nhân dân.

- Hình thành vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các cơ sở sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tạo ra ngành nghề mới, sản phẩm mới, hàng hóa có chất lượng, đủ khả năng cạnh tranh và xuất khẩu.

- Tăng cường quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ, tiếp tục tham gia và thực hiện Chương trình Phát triển trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020. Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc xác lập, bảo vệ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình quốc gia Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

*e) Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực:*

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/01/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2020 nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, cán bộ quản lý giỏi. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, giảng viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt chuẩn về chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo.

- Rà soát quy hoạch xây dựng mạng lưới trường học phù hợp với từng địa bàn, điều chỉnh quy mô các trường phù hợp với khả năng quản lý, từng bước thực hiện biên chế số học sinh/lớp học ở tất cả các cấp học đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, trọng tâm là xây dựng các trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia theo hướng hiện đại, phấn đấu đến năm 2020 có trên 70% trường học trong tỉnh đạt chuẩn quốc gia. Cùng cố phát triển các trường đào tạo chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia để phát triển giáo dục, phát triển thêm các trường mầm non và trường phổ thông ngoài công lập ở những nơi có điều kiện.

*g) Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân:*

- Xây dựng mạng lưới y tế từng bước hiện đại để mọi người dân đều được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng nhằm nâng cao thể chất, sức khỏe và tuổi thọ.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu và phát triển y tế chuyên sâu. Tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch. Kiểm chế và giảm mạnh lây nhiễm HIV.

- Đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại cho các bệnh viện phù hợp với điều kiện và khả năng ngân sách nhằm đáp ứng yêu cầu chẩn đoán và điều trị, tiếp cận ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực y tế vào các bệnh viện, trước hết là các bệnh viện tuyến tỉnh để nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế, tăng cường sự tham gia của hệ thống y tế ngoài công lập vào việc thực hiện các mục tiêu về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Khuyến khích phát triển gắn liền với quản lý chặt chẽ hành nghề y dược tư nhân, thu hút đầu tư thành lập bệnh viện tư nhân và trung tâm chẩn đoán điều trị y học kỹ thuật cao, mở rộng các hình thức chăm sóc sức khỏe tại nhà.

- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng khám chữa bệnh và y đức của đội ngũ cán bộ y tế ở tất cả các tuyến. Thực hiện chế độ điều động luân phiên cán bộ y tế về tăng cường cho y tế tuyến dưới, đảm bảo duy trì 100% số trạm y tế xã có bác sỹ phục vụ, đến năm 2020 đạt tỷ lệ 12 bác sỹ/vạn dân.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe, công tác kế hoạch hóa gia đình nhằm duy trì mức sinh hợp lý và tỷ lệ giới tính khi sinh để nâng cao chất lượng dân số.

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế và trang thiết bị y tế có chất lượng với giá cả hợp lý đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân; quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị hợp lý, an toàn và hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền truyền, vận động toàn dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nâng cao năng lực tổ chức triển khai, tạo mọi thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động, người dân đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; tăng cường chất lượng khám và điều trị bệnh, bảo đảm quyền lợi cho đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

- Quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế an toàn, hiệu quả và bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm xã hội lâu dài. Xây dựng hệ thống tổ chức bảo hiểm xã hội hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả nhằm phục vụ tốt nhất người tham gia và thụ hưởng các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Phấn đấu đến cuối năm 2020: Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 90% trở lên, tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt từ 50% trở lên so với lực lượng lao động thuộc các thành phần kinh tế, có trên 40% lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp.



*h) Quản lý tài nguyên, tăng cường bảo vệ và cải thiện môi trường, ứng phó với tình trạng biến đổi khí hậu:*

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động điều tra cơ bản, đánh giá tiềm năng, trữ lượng tài nguyên; hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên theo hướng bền vững. Nâng cao chất lượng xây dựng quy hoạch, kế hoạch và quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất. Khai thác và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm; đồng thời tăng cường thông tin truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, đảo. Triển khai thực hiện Chương trình bảo tồn thiên nhiên, phục hồi đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của ngành, lĩnh vực. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; huy động nguồn lực đầu tư các công trình, dự án ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; phòng chống ngập úng đô thị. Kịp thời di dời, tái định cư cho người dân vùng ven biển ra khỏi khu vực bị sạt lở, nguy hiểm.

- Cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của người dân. Thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ, ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng các nguồn gây ô nhiễm. Khắc phục có hiệu quả suy thoái và sự cố môi trường. Đảm bảo chất thải công nghiệp, đô thị và chất thải y tế được thu gom và xử lý đúng quy định; các khu công nghiệp, khu kinh tế có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt yêu cầu. Các dự án thuộc diện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường phải xây dựng hoàn chỉnh hệ thống xử lý ô nhiễm đạt yêu cầu trước khi đưa vào vận hành, hoạt động chính thức.

- Tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng. Kiểm soát, ngăn chặn căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, lưu vực sông, khu và cụm công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư tập trung ở nông thôn.

### **3. Chăm lo phát triển văn hóa, thể thao; thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội**

#### *a) Chăm lo phát triển văn hóa, thể thao*

- *Văn hóa:* Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống (vật thể và phi vật thể) gắn kết với các hoạt động văn hóa cộng đồng, tổ chức và vận động nhân dân tham gia các hoạt động văn hóa tại chỗ (như: sáng tác, biểu diễn, lễ hội, đọc sách...) để phục vụ nhu cầu văn hóa giải trí lành mạnh, thể hiện được vai trò của văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Phát huy cao nhân tố con người, quan tâm đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, hiệu quả; đề cao tính sáng tạo của văn nghệ sỹ và có những chính sách phù hợp để văn nghệ sỹ sáng tạo tác phẩm có chất lượng tốt.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới hướng đến chất lượng, hiệu quả. Từng bước đầu tư đồng bộ các thiết chế văn hóa, trong đó ưu tiên đầu tư các thiết chế phục vụ cho sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm động viên nhân dân, các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia xây dựng phát triển văn hóa; khuyến khích thành lập các đoàn nghệ thuật tư nhân, các câu lạc bộ đờn ca tài tử,...

- *Thể dục thể thao*: Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; thực hiện Quy hoạch phát triển thể dục thể thao tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Tập trung đầu tư có trọng điểm công tác đào tạo vận động viên trẻ, năng khiếu chuẩn bị lực lượng bổ sung cho đội tuyển địa phương; bồi dưỡng nghiệp vụ và nâng cao trình độ đội ngũ huấn luyện viên.

Phát triển thể dục thể thao quần chúng rộng khắp bằng nhiều hình thức, lồng ghép phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, nhất là những môn nhân dân tự nguyện luyện tập. Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong các trường học, lực lượng vũ trang, coi đây là nền tảng và động lực phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng.

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao để huy động mọi tiềm năng, cơ sở vật chất của xã hội phát triển thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

*b) Thực hiện có hiệu quả tiến bộ, công bằng xã hội và an sinh xã hội:*

*Lao động việc làm*: Chú trọng tạo việc làm, nâng cao chất lượng việc làm, tăng thu nhập cho người lao động nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn lao động của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nhanh tỷ lệ lao động không có việc làm, thiếu việc làm, tăng thời gian làm việc của lao động ở nông thôn. Tổ chức điều tra thu thập thông tin lao động, khai thác tốt các thị trường lao động, dữ liệu cung cầu lao động. Mục tiêu trong giai đoạn 2016 - 2020 giải quyết việc làm ổn định cho khoảng 190.000 người.

Triển khai các giải pháp hỗ trợ, thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng sản xuất, đa dạng hoá các ngành nghề, nhằm tạo thêm việc làm mới, giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động. Chủ động phối hợp với các cấp nắm bắt nhu cầu việc làm của người lao động để giới thiệu với những doanh nghiệp, dự án có uy tín đang có nhu cầu tuyển lao động lớn trên địa bàn.

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, ngăn chặn tai nạn lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động theo Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 17/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016 - 2020.

*Đào tạo nghề:* Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dạy nghề, tiếp tục thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh dạy nghề cho lao động nông thôn từ đào tạo theo năng lực sẵn có của cơ sở đào tạo sang đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn và yêu cầu của thị trường lao động; gắn dạy nghề với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và từng địa phương. Đẩy mạnh xã hội hóa dạy nghề, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực đầu tư thành lập cơ sở dạy nghề, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chất lượng dạy nghề.

*Giảm nghèo:* Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững. Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện mục tiêu giảm nghèo, tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận các chính sách trợ giúp; tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức tự vươn lên thoát nghèo. Tăng cường đối thoại, kiểm tra, giám sát chuyên đề, nhằm đảm bảo việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, người nghèo được công khai, đầy đủ, kịp thời. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 1,5% trở lên (theo chuẩn nghèo mới). Tỷ lệ giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số từ 3% trở lên so với tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

*Chính sách người có công:* Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách đối với người có công; đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” nhằm huy động nguồn lực từ cộng đồng, góp phần chăm sóc và nâng cao cuộc sống của người có công.

*Bảo trợ xã hội:* Phát triển, hoàn thiện hệ thống trợ giúp xã hội; mở rộng độ bao phủ cả về đối tượng và nhu cầu của đối tượng. Nhà nước cùng cộng đồng xã hội có trách nhiệm hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội cải thiện cuộc sống, tự mình vươn lên hòa nhập cộng đồng.

*Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em:* Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình Bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020. Tổ chức tốt các hoạt động trợ giúp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em sống trong các hộ gia đình nghèo. Tăng cường các hoạt động phòng, chống xâm hại tình dục, tai nạn thương tích; chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ em.

*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng chống tệ nạn xã hội trong cộng đồng:* Làm tốt công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong quản lý, xử lý vi phạm; dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ vốn cho các đối tượng hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng có cuộc sống ổn định. Duy trì và tiếp tục phát triển phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

*Chú trọng công tác bình đẳng giới:* Thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, trong công tác tổ chức cán bộ, cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo quản lý. Tăng cường hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và bạo lực gia đình trên các phương tiện truyền thông đại chúng; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục và đa dạng hóa các hình

thức thông tin tuyên truyền giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới, đặc biệt là Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020.

*c) Chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc:*

Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu của Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015. Tăng cường huy động và lồng ghép nguồn lực để thực hiện tốt các chương trình, chính sách hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc và vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; trong đó, trọng tâm là Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 và Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017 - 2020.

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế chính sách và hỗ trợ kinh phí để gìn giữ, bảo tồn, phát huy và nhân rộng các phong tục, tập quán văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; nhất là bảo tồn về ngôn ngữ, chữ viết và các lễ nghi sinh hoạt văn hóa cộng đồng vào các dịp lễ, hội và Tết cổ truyền của đồng bào dân tộc. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và nâng cao trình độ dân trí cho đồng bào dân tộc. Thực hiện công tác dân tộc theo phương thức bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

*d) Thực hiện đúng chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước:*

Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Thực hiện tốt công tác mặt trận, đoàn kết tôn giáo, phát huy truyền thống yêu nước của đồng bào theo đạo.

#### **4. Tăng cường quốc phòng, an ninh:**

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc gắn với giữ vững chủ quyền an ninh biển, đảo. Triển khai thực hiện các đề án, phương án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xử lý, giải quyết kịp thời các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ.

- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới”; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo

vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Chỉ thị 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; quản lý cư trú; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; phòng, chống cháy, nổ và giảm thiểu tai nạn giao thông.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh. Trong tổ chức thực hiện kế hoạch phải tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân nhằm hoàn thành thắng lợi Kế hoạch 5 năm.

Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình kết quả thực hiện theo từng năm, giữa kỳ và cả giai đoạn 5 năm. Trong trường hợp có những thay đổi lớn cần chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ các giải pháp, nhiệm vụ nêu trên triển khai tổ chức thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Chuyên viên các khối (VIC);
- Lưu: VT. Tr 02/01.



Nguyễn Tiến Hải